

# NHỮNG VƯỚNG MẮC TRONG THỰC TIỄN ÁP DỤNG CHẾ ĐỊNH THA TÙ TRƯỚC THỜI HẠN CÓ ĐIỀU KIỆN

BÙI THỊ TÚ OANH\*

Từ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn áp dụng chế định tha tù trước thời hạn có điều kiện do Luật thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn chưa quy định cụ thể, tác giả đề xuất hướng hoàn thiện pháp luật và nêu ra một số yêu cầu đối với Kiểm sát viên khi thực hiện công tác kiểm sát này.

*Từ khóa: Kiểm sát tha tù trước thời hạn có điều kiện; tha tù trước thời hạn có điều kiện; Luật thi hành án hình sự.*

*Nhận bài: 03/6/2019; biên tập xong: 24/6/2019; duyệt bài: 17/7/2019.*

Tha tù trước thời hạn có điều kiện là một chế định lần đầu tiên được quy định tại Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015, được áp dụng cho người đang chấp hành án phạt tù thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, có quá trình cải tạo nhiều tiến bộ, đã chấp hành án được ít nhất một phần hai mức phạt tù có thời hạn hoặc 15 năm đối với trường hợp bị phạt tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn, đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và án phí, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật thì được xem xét, đề nghị tha tù trước thời hạn.

Cơ sở pháp lý và các văn bản hướng dẫn áp dụng khi thực hiện kiểm sát việc tha tù trước thời hạn có điều kiện (bao

gồm cả kiểm sát việc xét đề nghị tha tù và kiểm sát việc thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện), gồm: Bộ luật Hình sự năm 2015 (Điều 66, Điều 106); Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 (Điều 368); Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) năm 2014 (Điều 4, Điều 5, Điều 25); Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 09/02/2018 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân (TAND) tối cao, VKSND tối cao quy định phối hợp thực hiện quy định của BLTTHS năm 2015 về tha tù trước thời

\* Thạc sĩ, Phó trưởng phòng, Vụ kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án phạt tù (Vụ 8), Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

hạn có điều kiện; Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 66, Điều 106 của BLHS năm 2015 về tha tù trước thời hạn có điều kiện (Nghị quyết số 01/2018); Thông tư số 12/2018/TT-BCA ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện trong Công an nhân dân; Danh mục 70 biểu mẫu sổ sách dùng trong công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BCA ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an; Quy chế công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự ban hành kèm theo Quyết định số 501/QĐ-VKSTC ngày 12/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao (Điều 19); Hướng dẫn số 26/HD-VKSTC ngày 26/6/2018 của Viện trưởng VKSND tối cao hướng dẫn triển khai kiểm sát tha tù trước thời hạn có điều kiện; Hướng dẫn số 20/HD-C81-C83 ngày 22/6/2018 của cơ quan quản lý thi hành án hình sự (THAHS) hướng dẫn thực hiện việc thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện và quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; Công văn số 3198/VKSTC-V8 ngày 02/8/2018 của Vụ kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và THAHS (Vụ 8) hướng dẫn kiểm sát về việc thi hành quyết định tha tù trước thời hạn; Công văn số 160/TANDTC-PC ngày 23/7/2018 của TAND tối cao về việc ban hành một số biểu mẫu về tha tù trước thời hạn có điều kiện; Công văn số

170/TANDTC-PC ngày 01/8/2018 của TAND tối cao hướng dẫn về việc thực hiện quy định của BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 01/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

### **1. Kết quả kiểm sát việc xét, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện**

Thực hiện chế định tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định của BLHS, BLTTHS năm 2015, các cơ quan chức năng trên cơ sở nhiệm vụ, quyền hạn đã tổ chức triển khai tha tù trước thời hạn có điều kiện tổng số 02 đợt (đợt cuối năm 2018 và đầu năm 2019). Tổng số phạm nhân được TAND quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện là 4.080 phạm nhân.

Tính đến ngày 15/3/2019, qua theo dõi, tổng hợp báo cáo của Viện kiểm sát (VKS) các địa phương cho thấy, tổng số phạm nhân bị VKS loại khỏi danh sách đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện là 595 phạm nhân; chưa có trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính 02 lần trở lên trong thời gian thử thách bị hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện và buộc phải chấp hành phần hình phạt còn lại chưa chấp hành. Thông qua công tác kiểm sát, VKS các cấp đã ban hành 01 kháng nghị phúc thẩm đối với 01 quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, 01 kiến nghị bằng văn bản riêng yêu cầu Chánh án TAND cấp tỉnh khắc phục việc ra quyết định và việc gửi quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Tuy nhiên, chất lượng, hiệu quả của

hoạt động kiểm sát ở lĩnh vực này còn hạn chế như: Có 01 quyết định kháng nghị phúc thẩm đối với quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện của VKSND cấp tỉnh bị TAND cấp cao quyết định đình chỉ việc xét quyết định phúc thẩm đối với quyết định sơ thẩm do tại phiên họp phúc thẩm, đại diện VKSND cấp cao đã rút toàn bộ kháng nghị. Một số VKS địa phương chưa thực hiện thẩm quyền kiến nghị yêu cầu Tòa án đã ra quyết định (về tha tù trước thời hạn có điều kiện) giải thích, sửa chữa những điểm chưa rõ trong quyết định để thi hành theo quy định tại Điều 365 BLTTHS năm 2015.

Khi thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên họp xét, quyết định tha tù trước hạn của Hội đồng xét tha tù trước thời hạn, một số VKS địa phương chưa kịp thời phát hiện các trường hợp đủ điều kiện được tha tù trước thời hạn để kiến nghị yêu cầu Tòa án xét, quyết định tha tù trước hạn cho người chấp hành án phạt tù. Cụ thể, khi xét, Hội đồng xét tha tù trước thời hạn có điều kiện không chấp nhận đề nghị với lý do việc xếp loại cải tạo quý của phạm nhân đã được tính để xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù thì không được tính để xem xét tha tù trước thời hạn nên TAND tỉnh quyết định không chấp nhận tha tù trước thời hạn có điều kiện, dẫn đến có đơn khiếu kiện vượt cấp của thân nhân, gia đình phạm nhân.

Một số địa phương thực hiện việc tha tù, cấp giấy chứng nhận tha tù trước thời hạn trước ngày quyết định tha tù có hiệu lực pháp luật là thực hiện chưa đúng quy

định của pháp luật, chưa bảo đảm thực hiện quyền kháng nghị của VKS cùng cấp và VKS cấp trên, quyền khiếu nại của công dân trong việc xét, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện trong thời hạn theo quy định tại Điều 337 và Điều 469 BLTTHS năm 2015.

Việc ấn định thời gian thử thách trong quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện của một số TAND tỉnh trái quy định của pháp luật; việc ấn định thời gian thử thách là số ngày (tháng) còn lại tính từ ngày ban hành quyết định (không tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, cơ sở giam giữ cấp giấy chứng nhận tha tù trước thời hạn), song VKSND ở một số địa phương không kịp thời phát hiện để kiến nghị yêu cầu TAND sửa chữa nội dung của quyết định theo quy định tại Điều 365 BLTTHS năm 2015.

Công tác kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong xét hồ sơ và tham gia phiên họp tại Hội đồng xét rút ngắn thời gian thử thách của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện được thực hiện theo quy định của pháp luật; tuy nhiên, VKS các địa phương chưa kịp thời phát hiện các trường hợp chưa đủ điều kiện theo quy định để thực hiện quyền kháng nghị yêu cầu hủy quyết định rút ngắn thời gian thử thách khi chưa đủ điều kiện rút ngắn.

Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại, về khách quan là do tha tù trước thời hạn có điều kiện là chế định, lần đầu tiên được quy định tại BLHS năm 2015, trình tự, thủ tục thi hành chưa được điều chỉnh trong luật chuyên ngành nên việc triển khai thi hành tha tù trước hạn có điều

kiện còn gặp khó khăn, vướng mắc. Đến thời điểm hiện tại, các văn bản hướng dẫn tổ chức thi hành chưa đầy đủ, ở một số văn bản, một số nội dung chưa có sự đồng nhất; trình tự, thủ tục thi hành về tha tù trước thời hạn chưa được quy định ở Luật THAHS năm 2010 nên các cơ quan chức năng trong quá trình triển khai thực hiện còn lúng túng. Mặt khác, nguyên nhân chủ quan là do nhận thức pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện chưa có sự thống nhất, nhất là các tiêu chí về phạm tội lần đầu, nếu tha thì không bảo đảm an ninh trật tự... Liên ngành tư pháp trung ương chưa hướng dẫn chi tiết, đầy đủ về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục thi hành dẫn đến các đơn vị cơ sở lập danh sách, sau đó bị cơ quan quản lý THAHS, VKSND, TAND loại khỏi danh sách đề nghị.

## **2. Một số vướng mắc, bất cập và đề xuất hướng giải quyết**

### **2.1. Về trường hợp “phạm tội lần đầu”**

Về trường hợp “phạm tội lần đầu” quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP (Nghị quyết số 01/2018) ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 66 và Điều 106 của BLHS năm 2015 về tha tù trước thời hạn có điều kiện còn có nhận thức khác nhau, vì vậy, cần có hướng dẫn cụ thể của liên ngành tư pháp trung ương trong trường hợp: Phạm nhân thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, phạm nhiều tội hoặc thực hiện nhiều hành vi phạm tội, nhưng lần đầu được đưa ra xét xử trong cùng một bản án, đã được xóa án tích.

### **2.2. Về khoản 7 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018**

Quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018: “Khi xét tha tù trước thời hạn có điều kiện phải xem xét thận trọng, chặt chẽ để đảm bảo việc tha tù trước thời hạn có điều kiện không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là đối với các trường hợp phạm tội về ma túy, tham nhũng, phạm tội có tổ chức...”. Quy định này mang tính tùy nghi, định tính, dẫn đến việc nhận thức không thống nhất khi áp dụng. Đề nghị liên ngành tư pháp trung ương có hướng dẫn thống nhất, cụ thể đối với trường hợp: Nếu nhận xét của nơi cư trú về việc nếu tha tù trước thời hạn có điều kiện cho phạm nhân có ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội thì có được coi là căn cứ để quyết định chấp nhận hay không chấp nhận xét tha tù trước thời hạn có điều kiện cho phạm nhân không?

Vướng mắc này cần giải quyết như sau: Việc đề nghị tha tù cho người đủ điều kiện, tiêu chuẩn do cơ sở giam giữ, trại giam, cơ quan THAHS Công an cấp tỉnh đề nghị, song về phía cơ quan quản lý THAHS Bộ Công an hướng dẫn thực hiện quy định tại Nghị quyết số 01/2018 đã yêu cầu cơ quan THAHS Công an các địa phương tiến hành xác minh để xác định các trường hợp tha ra không bảo đảm an ninh trật tự (có văn bản xác nhận của chính quyền địa phương nơi người được đề nghị tha tù về cư trú) thì không được xem xét, đề nghị Tòa án xét tha tù trước thời hạn có điều kiện. Do vậy đã ảnh hưởng đến quyền lợi của phạm nhân khi đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại

Điều 66 BLHS năm 2015.

Vì quy định mang tính chỉ đạo đơn ngành để xét duyệt, thẩm định hồ sơ, danh sách đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện trước khi chuyển VKSND và TAND. Do vậy, quá trình kiểm sát tại các cơ sở giam giữ nếu phát hiện các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn mà cơ sở giam giữ không lập danh sách đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện, cần yêu cầu VKS cấp tỉnh kiến nghị yêu cầu cơ sở giam giữ lập danh sách đề nghị cho họ.

### **2.3. Về thời gian thử thách**

Khoản 3 Điều 66 BLHS năm 2015 quy định: “Người được tha tù trước thời hạn có điều kiện phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách. Thời gian thử thách bằng thời gian còn lại của hình phạt tù”. Tuy nhiên, Công văn số 160/TANDTC-PC ngày 23/7/2018 về việc ban hành một số biểu mẫu về tha tù trước thời hạn có điều kiện, tại Mục 14, hướng dẫn sử dụng mẫu số 01/HS quy định: “Nếu chấp nhận đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện thì ghi cụ thể thời hạn thời gian thử thách còn lại người được tha tù trước thời hạn có điều kiện phải chấp hành...”. Như vậy, vấn đề ở đây là mốc tính thời gian thử thách còn lại sẽ như thế nào?

Theo quy định tại khoản 3 Điều 66 BLHS năm 2015 thì: “Thời gian thử thách bằng thời gian còn lại của hình phạt tù”. Do vậy, cần thống nhất thời gian thử thách bằng thời gian còn lại của hình phạt tù và mốc tính kể từ ngày quyết định tha tù có hiệu lực pháp luật (ngày cấp giấy chứng nhận và trả tự do cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện).

### **2.4. Một số nội dung vướng mắc khác**

- Trong 01 năm, phạm nhân có thể vừa được xét giảm án, vừa được xét tha tù trước thời hạn có điều kiện không? Hiện nay chưa có quy định về vấn đề này.

Về vướng mắc này, chế định giảm thời hạn chấp hành án phạt tù và chế định tha tù trước thời hạn có điều kiện là hai chế định khác nhau. Cả hai chế định này đều thực hiện mỗi năm 03 đợt.

Theo quy định của Luật THAHS (sửa đổi) năm 2019 về thời điểm xét tha tù trước thời hạn có điều kiện thì: “Việc xét tha tù trước thời hạn có điều kiện được thực hiện mỗi năm 03 đợt, vào thời điểm kết thúc quý I, 06 tháng đầu năm, cuối năm”.

Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/5/2013 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, TAND tối cao, VKSND tối cao hướng dẫn thi hành các quy định về giảm thời hạn chấp hành án phạt tù đối với phạm nhân, quy định về thời điểm xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù như sau:

“1. Việc xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù được thực hiện mỗi năm 03 (ba) đợt, vào các dịp: Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), ngày Quốc khánh (2/9) và Tết Nguyên đán. Đối với các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng, thực hiện việc xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù vào dịp ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày hội quốc phòng toàn dân (22/12) thay cho dịp Tết Nguyên đán”.

Do vậy, ở cùng một thời điểm xét các đợt trong năm, sau khi có kết quả xếp loại thì đưa chấp hành án phạt tù quý I, 06

tháng đầu năm, cuối năm, cơ sở giam giữ thực hiện việc rà soát và xét, đề nghị cho phạm nhân có đủ điều kiện tha tù trước thời hạn có điều kiện trước. Nếu họ không có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện mà vẫn đủ điều kiện giảm thời hạn chấp hành án phạt tù thì cơ sở giam giữ phải lập danh sách, hồ sơ đề nghị cho họ được hưởng chính sách giảm thời hạn chấp hành án phạt tù.

Trường hợp trước đó phạm nhân được xếp loại cải tạo khá, tốt quý I, đã được xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù dịp 30/4, nhưng chưa đủ điều kiện đề xét tha tù trước thời hạn có điều kiện vào thời điểm kết thúc quý I; đến thời điểm kết thúc 06 tháng đầu năm hoặc cuối năm đó, nếu phạm nhân có đủ điều kiện xét tha tù trước thời hạn có điều kiện thì cơ sở giam giữ phải lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn cho họ. Nếu cơ sở giam giữ không lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn cho họ thì VKS cấp tỉnh phải thực hiện kiến nghị cơ sở giam giữ lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn cho họ.

Chấp hành hình phạt bổ sung, bồi thường dân sự: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018: Phạm nhân chưa chấp hành xong hình phạt tiền do đang có quyết định tạm đình chỉ thi hành khoản tiền này. Lỗi thuộc cơ quan nhà nước nên Hội đồng xét tha tù trước thời hạn có điều kiện vẫn quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, mặc dù VKS đề nghị không chấp nhận; hoặc trường hợp nghĩa vụ bồi thường là cấp dưỡng cho người già là cha mẹ của bị hại do không có định lượng về thời gian nên khó xác định

việc đã thực hiện nghĩa vụ thế nào?

Một vướng mắc khác, đó là bản án tuyên về phần bồi thường dân sự được tách ra bằng vụ kiện khác khi có yêu cầu. Hồ sơ không thể hiện việc bồi thường hay chưa bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì việc áp dụng điểm d khoản 1 Điều 66 BLHS năm 2015 cần thống nhất như thế nào?

Về nguyên tắc, xét tha tù trước thời hạn có điều kiện ngoài việc đủ điều kiện về thời gian chấp hành án, về phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, được xếp loại cải tạo khá, tốt thì người được xét phải thỏa mãn điều kiện “đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và án phí” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 66 BLHS năm 2015. Nên khi xét, nếu không có tài liệu chứng minh hoàn thành nghĩa vụ dân sự là phạt tiền, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và án phí như quy định nêu trên thì trường hợp đó không được xem xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Riêng trường hợp nghĩa vụ bồi thường là cấp dưỡng cho người già là cha mẹ của bị hại phải có tài liệu chứng minh xác nhận đã thực hiện việc cấp dưỡng theo quyết định của bản án đã tuyên.

- Một số trường hợp phạm nhân đủ điều kiện đề được xét tha tù trước thời hạn có điều kiện nhưng thời hạn chấp hành án phạt tù hết trước khi Hội đồng xét tha tù trước thời hạn có điều kiện họp hoặc hết thời hạn chấp hành án phạt tù trong thời gian chờ quyết định tha tù trước thời hạn có hiệu lực thi hành. Như vậy, những trường hợp còn thời hạn chấp hành án ít nhưng vẫn đủ điều

kiện thì có đề nghị không? Nếu không đề nghị thì có ảnh hưởng đến quyền lợi phạm nhân không? Trong thực tế, có phạm nhân làm đơn xin không đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện.

Về vướng mắc này, các trường hợp hết thời hạn chấp hành án phạt tù trong thời gian chờ quyết định tha tù trước thời hạn có hiệu lực, cần thực hiện việc trả tự do khi hết án. Tuy nhiên, cần lưu ý, khi xét thấy thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại ngắn, dù điều kiện đề nghị xét tha tù trước thời hạn, đề nghị cơ sở giam giữ giải thích cho phạm nhân trước khi phạm nhân viết đơn xin tha tù trước thời hạn có điều kiện.

### **3. Một số lưu ý khi kiểm sát tha tù trước thời hạn có điều kiện**

Cán bộ, Kiểm sát viên cần chú ý một số vấn đề sau khi thực hiện công tác kiểm sát tha tù trước thời hạn có điều kiện:

*Một là*, nắm vững các quy định của pháp luật hiện hành và nội dung kiểm sát tha tù trước thời hạn có điều kiện. Trong đó, chú trọng kiểm sát việc lập hồ sơ, xét đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của các trại giam và cơ sở giam giữ, nếu phát hiện trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn mà trại giam, cơ sở giam giữ không lập hồ sơ, đề nghị thì VKS kiến nghị yêu cầu lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện cho họ.

*Hai là*, tập trung kiểm sát việc gửi quyết định tha tù trước thời hạn của TAND sao cho bảo đảm thời hạn theo quy định tại khoản 8 Điều 368 BLTTHS năm 2015. Việc gửi quyết định đúng hạn mới bảo đảm thời hạn để VKSND thực hiện thẩm quyền kháng nghị đối với quyết định tha tù trước

thời hạn có điều kiện trái pháp luật, quy định tại Điều 337 BLTTHS năm 2015.

*Ba là*, cần kiểm sát chặt chẽ về nội dung và hình thức quyết định tha tù trước thời hạn, đặc biệt là việc ấn định thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn phải đảm bảo đúng quy định tại khoản 3 Điều 66 BLHS năm 2015 (thời gian thử thách bằng thời gian còn lại của hình phạt tù). Nếu phát hiện sai sót, cần kịp thời kiến nghị yêu cầu TAND giải thích, sửa chữa quyết định theo quy định tại Điều 365 BLTTHS năm 2015.

*Bốn là*, chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về kiểm sát tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định của Quy chế số 501/QĐ-VKSTC ngày 12/12/2017 và Quy chế số 279/QĐ-VKSTC ngày 01/8/2017 quy định về thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân.

*Năm là*, quá trình kiểm sát, phát hiện những vi phạm trong việc xét, quyết định và thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, VKS các cấp phải làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, những biểu hiện tiêu cực trong công tác này để kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục những vi phạm, thiếu sót.

*Sáu là*, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan trong tổ chức triển khai thực hiện nhằm bảo đảm việc kiểm sát tha tù trước thời hạn có điều kiện đạt chất lượng, hiệu quả; bảo đảm việc tuân thủ pháp luật và công bằng, khách quan trong xét tha tù trước thời hạn có điều kiện; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho người đủ điều kiện được tha tù trước thời hạn có điều kiện. □